

công nhân, viên chức Nhà nước về nghỉ việc vì mất sức lao động (bao gồm cả những công nhân, viên chức Nhà nước đã về nghỉ việc vì mất sức lao động từ trước đây mà hiện còn hưởng trợ cấp hàng tháng) thuộc diện hưởng trợ cấp dài hạn, ngoài những đối tượng trước đây đã quy định nay có thêm những người sau đây:

- Những công nhân, viên chức được nghỉ việc hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng đã có 3 năm hoạt động trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp được tính là thời gian công tác (kể cả tính thời gian công tác nói chung).

- Những công nhân, viên chức đã có 15 năm công tác liên tục và khi về nghỉ việc nam đã 50 tuổi, nữ đã 45 tuổi.

Ngoài ra, cũng theo quy định tại điều 4, đối với tất cả những người đang hưởng trợ cấp mất sức hàng tháng, nếu thuộc diện hưởng trợ cấp dài hạn thì khi chết, thân nhân của người đó cũng được xét đề cho hưởng tiền tuất như chế độ tiền tuất hiện hành đối với người về hưu chết.

3. Thủ tục điều chỉnh cho những người có đủ điều kiện được chuyển sang hưởng chế độ hưu trí.

Quyết định số 198-CP của Hội đồng Chính phủ được thi hành kể từ ngày ký; do đó, nếu có trường hợp công nhân viên chức và quân nhân đã có quyết định cho về nghỉ việc theo chế độ mất sức lao động và ghi ngày hưởng trợ cấp sau ngày 8 tháng 8 năm 1978 (đã được cấp sổ trợ cấp hoặc đang làm thủ tục đề cấp sổ), nhưng nay xét theo quyết định số 198-CP, người đó lại có đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí, thì đều được điều chỉnh lại và được hưởng trợ cấp hưu trí kể từ ngày nghỉ việc.

Các Sở, Ty thương binh và xã hội căn cứ vào hồ sơ của những người nói trên, lập phiếu điều chỉnh và cấp sổ trợ cấp hưu trí cho đương sự như đã quy định tại thông tư số 3-TBXH ngày 22-1-1977 của Bộ Thương binh và xã hội.

Trên đây, Bộ Thương binh và xã hội hướng dẫn một số điểm cần thiết. Trong khi thực hiện phải căn cứ vào yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới mà làm cho mọi người quán triệt và chấp hành nghiêm chỉnh quyết định của Hội đồng Chính phủ.

Những nội dung hướng dẫn ở các văn bản trước đây trái với hướng dẫn của thông tư này đều bãi bỏ.

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 1978

K.T. Bộ trưởng

Bộ Thương binh và xã hội

Thủ trưởng

NGUYỄN KIẾN

THÔNG TƯ số 19-TBXH ngày 18-9-1978

hướng dẫn thi hành quyết định số 193-CP ngày 2-8-1978 của Hội đồng Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ và đồng bào ở miền Nam đã tham gia kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đến nay chưa rõ tin tức.

Ngày 2 tháng 8 năm 1978, Hội đồng Chính phủ đã có quyết định số 193-CP về chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ và đồng bào ở miền Nam đã tham gia kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đến nay chưa rõ tin tức.

Để thi hành quyết định nói trên, Bộ Thương binh và xã hội hướng dẫn cụ thể một số điểm sau đây.

I. Ý NGHĨA CỦA VIỆC BAN HÀNH CHÍNH SÁCH

Trong cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ và vô cùng quyết liệt của nhân dân ta ở miền Nam, qua việc xác nhận và thi hành chính sách đối với thương binh, liệt sĩ, gia đình liệt sĩ và đối với cán bộ, quân nhân tử trận, còn có những người đã tham gia kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đến nay chưa rõ tin tức, mà nguyện vọng của các gia đình này đều mong muốn Nhà nước ta sớm có chính sách đối với người thân của mình.

Ở miền Bắc, trước đây Chính phủ đã quy định chế độ đối với gia đình của cán bộ, chiến sĩ vào công tác, chiến đấu ở miền Nam chưa rõ

tin tức, nhưng cũng mới có chế độ trợ cấp hàng tháng cho những người đủ điều kiện được hưởng.

Vì vậy, việc Hội đồng Chính phủ ban hành quyết định số 193-CP về chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ và đồng bào ở miền Nam đã tham gia kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đến nay chưa rõ tin tức (dưới đây gọi tắt là những người tham gia kháng chiến chưa rõ tin tức), là nhằm giải quyết một cách toàn diện chính sách đối với những người đã tham gia kháng chiến, và thể hiện sự quan tâm chăm sóc của Đảng và Chính phủ đối với những người đã góp phần cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

II. NỘI DUNG CHÍNH SÁCH VÀ CÁC THỰC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

A. Đối với cán bộ, chiến sĩ và đồng bào ở miền Nam đã tham gia kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đến nay chưa rõ tin tức.

1. Theo điều 1 của quyết định số 193-CP, những cán bộ, chiến sĩ và đồng bào ở miền Nam đã công tác, chiến đấu và làm nhiệm vụ trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đến nay chưa rõ tin tức, thì gia đình được hưởng chế độ trợ cấp như đối với gia đình liệt sĩ kể từ ngày 17 tháng 6 năm 1976. Dưới đây nói rõ thêm như sau:

a) Cán bộ, chiến sĩ và đồng bào thuộc đối tượng được hưởng chính sách nói ở đây là những người đã thực sự tham gia vào một trong các tổ chức kháng chiến do Đảng và chính quyền ta tổ chức và lãnh đạo, gồm:

— Cán bộ và chiến sĩ thuộc các lực lượng vũ trang và nửa vũ trang nhân dân;

— Cán bộ và nhân viên thuộc các ngành dân, chính, Đảng các cấp;

— Thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến, giao liên...;

— Nhân dân được tổ chức cách mạng phân công nhiệm vụ.

b) Được coi là đã công tác, chiến đấu và làm nhiệm vụ trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ (tính từ năm 1945 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975) đến nay chưa rõ tin tức, mà không có nghi vấn gì là đầu hàng, phản bội, di theo địch, hoặc đào ngũ, hoặc còn sống, hoặc chết vì tai nạn, ốm đau, để được hưởng chính sách, những trường hợp sau đây:

Đã thực sự làm những việc mà nếu biết rõ là đã hy sinh thì được xác nhận là liệt sĩ, nhưng sau đó bị mất tin, mất tích, như:

— Chiến đấu với địch hoặc trực tiếp phục vụ các trận đánh;

— Trực tiếp đấu tranh chính trị hoặc đấu tranh binh vận (có tổ chức) với địch;

— Vì làm nhiệm vụ cách mạng, bị địch bắt;

— Anh dũng làm những việc khó khăn, nguy hiểm vì lợi ích của cách mạng, của nhân dân.

Biết chắc chắn là đã thoát ly hẳn gia đình và đã thực sự tham gia vào một tổ chức kháng chiến (như quân đội, các ngành dân, chính Đảng từ cấp huyện trở lên, thanh niên xung phong tập trung...), nhưng rồi không biết, tin tức gì cả. Do tình hình phức tạp của hoàn cảnh chiến tranh trước đây, chỉ nên kết luận và giải quyết chính sách đối với những trường hợp thật rõ ràng, chắc chắn đã thoát ly hoạt động cách mạng.

c) Chế độ trợ cấp mà gia đình của những người tham gia kháng chiến chưa rõ tin tức được hưởng theo đúng như chế độ trợ cấp tiền tuất đối với gia đình liệt sĩ ở miền Nam quy định tại nghị định số 8-ND/76 ngày 17-6-1976 của Hội đồng Chính phủ, thông tư số 5-TT/76 ngày 17-6-1976 của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và các văn bản khác hướng dẫn về chế độ trợ cấp tiền tuất đối với gia đình liệt sĩ (bao gồm các quy định về thân nhân được hưởng trợ cấp, về loại trợ cấp một lần và trợ cấp hàng tháng, về mức trợ cấp, về cách tính trợ cấp, về ngày hưởng trợ cấp...).

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 * 996 5876
LawSUT

Kinh phí trợ cấp đối với gia đình của những người tham gia kháng chiến chưa rõ tin tức do ngân sách trung ương đài thọ. Bộ Thương binh và xã hội quản lý và phân phối kinh phí này cho các địa phương.

2. Trong khi gia đình của những người tham gia kháng chiến chưa rõ tin tức được hưởng chế độ trợ cấp như đối với gia đình liệt sĩ, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tiếp tục tìm kiếm, xác minh để kết luận. Nếu sau hai năm tìm kiếm xác minh (kể từ ngày gia đình được quyết định hưởng chế độ trợ cấp như đối với gia đình liệt sĩ), mà vẫn không có chứng cứ là đầu hàng, phản bội đi theo địch, hoặc đào ngũ, hoặc còn sống hoặc đã chết vì tai nạn, ốm đau, thì những người chưa rõ tin tức nói trên được xác nhận là liệt sĩ và gia đình được hưởng mọi quyền lợi của gia đình liệt sĩ.

Trường hợp đã được xác nhận hưởng chế độ trợ cấp như đối với gia đình liệt sĩ, hoặc đã được xác nhận là liệt sĩ, nhưng sau đó nếu có chứng cứ là đầu hàng, phản bội, đi theo địch, hoặc đào ngũ, hoặc còn sống, hoặc đã chết vì tai nạn, ốm đau, thì phải đình chỉ việc hưởng chính sách, hoặc chuyển sang hưởng chế độ khác.

3. Để đảm bảo việc xác nhận và giải quyết chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ và đồng bào ở miền Nam tham gia kháng chiến chưa rõ tin tức được chính xác, việc lập hồ sơ xác nhận sẽ tiến hành như sau:

a) Hồ sơ ban đầu xác nhận người tham gia kháng chiến chưa rõ tin tức để gia đình được hưởng chế độ trợ cấp như đối với gia đình liệt sĩ, lập thành hai bản, gồm các giấy tờ sau đây:

- Giấy chứng nhận người tham gia kháng chiến chưa rõ tin tức do các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đã được quy định cấp giấy chứng nhận hy sinh, hoặc giấy báo tử đối với liệt sĩ, xét cấp. Để việc cấp giấy chứng nhận được chính xác, các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cần căn cứ vào chứng nhận của người biết rõ sự việc, vào tờ chúc trực tiếp quản lý người chưa rõ tin tức, vào địa phương

nơi gia đình của người chưa rõ tin tức cư trú hoặc vào tài liệu do gia đình xuất trình, có sự thẩm tra, xác minh kỹ trước khi cấp giấy chứng nhận.

- Giấy chứng nhận tình hình thân nhân của người tham gia kháng chiến chưa rõ tin tức (như giấy chứng nhận tình hình thân nhân của liệt sĩ), do Ủy ban nhân dân xã, phường nơi gia đình của người chưa rõ tin tức đang cư trú, xét cấp.

Các Ty, Sở thương binh và xã hội nơi gia đình của người tham gia kháng chiến chưa rõ tin tức cư trú, có trách nhiệm xét duyệt kỹ hồ sơ, nếu thấy hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ, thì ra quyết định trợ cấp và cấp phiếu trả trợ cấp cho gia đình như chế độ trợ cấp đối với gia đình liệt sĩ (dùng chung phiếu trả trợ cấp cho thương binh, gia đình liệt sĩ), rồi gửi về Bộ một bản hồ sơ hoàn chỉnh để Bộ kiểm tra lại và lưu giữ để sau này dùng làm căn cứ cấp bằng Tổ quốc ghi công (Bộ gửi kèm theo đây bản hướng dẫn việc đăng ký hồ sơ của những người tham gia kháng chiến chưa rõ tin tức).

b) Sau hai năm tìm kiếm, xác minh (kể từ ngày gia đình được quyết định hưởng chế độ trợ cấp như đối với gia đình liệt sĩ), Ty, Sở thương binh và xã hội có trách nhiệm xem xét, nếu không có chứng cứ là đầu hàng, phản bội đi theo địch hoặc đào ngũ, còn sống hoặc chết vì tai nạn, ốm đau, thì làm giấy đề nghị xác nhận liệt sĩ gửi về Bộ để xét cấp bằng Tổ quốc ghi công, và sau đó, Ty, Sở sẽ cấp sổ gia đình liệt sĩ và chuyển gia đình sang hưởng chế độ gia đình liệt sĩ.

B. Đối với cán bộ, chiến sĩ ở miền Bắc vào công tác, chiến đấu ở miền Nam, đến nay chưa rõ tin tức.

Trước đây, Hội đồng Chính phủ đã có quyết định số 110-CP ngày 13-4-1977 quy định kể từ ngày 1-7-1977, các gia đình của cán bộ, chiến sĩ vào công tác, chiến đấu ở miền Nam chưa rõ tin tức sẽ thôi hưởng chế độ đang hưởng (chế độ trợ cấp B) để hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng như chế độ trợ cấp đối với gia đình

www.LawSoff.com
096.386.878
Tel: 84-8-38450664

liệt sĩ. Bộ Thương binh và xã hội đã có thông tư số 10-TBXH ngày 10-6-1977 hướng dẫn thi hành quyết định nói trên.

Nay theo quy định tại điều 2 của quyết định số 193-CP, những cán bộ, chiến sĩ ở miền Bắc vào công tác, chiến đấu ở miền Nam chưa rõ tin tức, đã hết thời hạn quy định là hai năm tìm kiếm, xác minh kể từ khi có quyết định hưởng chế độ trợ cấp như đối với gia đình liệt sĩ, nếu không có chứng cứ là đầu hàng, phản bội, hoặc đào ngũ, hay chết vì tai nạn ốm đau, thì cán bộ, chiến sĩ nói trên được xác nhận là liệt sĩ và gia đình được hưởng mọi quyền lợi của gia đình liệt sĩ.

Để được xác nhận là liệt sĩ, hồ sơ của cán bộ, chiến sĩ đi công tác B chưa rõ tin tức phải được lập thành hai bản, gồm các giấy tờ sau đây:

- Giấy chứng nhận cán bộ, chiến sĩ đi công tác B chưa rõ tin tức, do cơ quan, đơn vị điều động và quản lý cán bộ, chiến sĩ đi công tác B (cấp có thẩm quyền quy định cấp giấy chứng nhận hy sinh hoặc giấy báo tử đối với liệt sĩ) xét cấp;

- Giấy chứng nhận tình hình thân nhân của cán bộ, chiến sĩ đi công tác B chưa rõ tin tức, do Ủy ban nhân dân xã nơi gia đình cư trú, xét cấp.

Dưới đây là cách giải quyết cụ thể đối với gia đình của cán bộ, chiến sĩ đi công tác B chưa rõ tin tức:

Đối với những trường hợp mà gia đình đang được hưởng trợ cấp hàng tháng như đối với gia đình liệt sĩ theo quyết định số 110-CP, thì khi đến thời hạn hai năm kể từ ngày gia đình được hưởng trợ cấp, cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, chiến sĩ đi công tác B cấp giấy chứng nhận cán bộ, chiến sĩ đi công tác B chưa rõ tin tức, chuyển đến Ty, Sở thương binh và xã hội nơi gia đình cư trú để hướng dẫn các xã làm giấy chứng nhận tình hình thân nhân. Ty, Sở thương binh và

xã hội sẽ xét duyệt hồ sơ, ra quyết định trợ cấp cho gia đình (trợ cấp lần đầu và tiếp tục trợ cấp hàng tháng), cấp sổ gia đình liệt sĩ và gửi về Bộ một bản hồ sơ hoàn chỉnh để xét cấp bằng Tô quốc ghi công.

Đối với những trường hợp thuộc diện thi hành quyết định số 110-CP, nhưng do thân nhân chưa đủ điều kiện hưởng trợ cấp hàng tháng, thì khi đến thời hạn hai năm kể từ ngày ban hành quyết định số 110-CP, cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, chiến sĩ đi công tác B cấp giấy chứng nhận cán bộ, chiến sĩ đi công tác B chưa rõ tin tức đề Ty, Sở thương binh và xã hội xét quyết định trợ cấp tiền tuất một lần, cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và gửi về Bộ một hồ sơ hoàn chỉnh để xét cấp bằng Tô quốc ghi công.

Đối với gia đình của cán bộ, chiến sĩ đi công tác B chưa rõ tin tức từ ở miền Bắc được chuyển về miền Nam từ sau ngày giải phóng, thì được hưởng trợ cấp như sau:

- Nếu đã được trợ cấp hàng tháng như đối với gia đình liệt sĩ theo quyết định số 110-CP, rồi mới về miền Nam, thì được hưởng trợ cấp lần đầu và được tiếp tục trợ cấp hàng tháng từ ngày thôi hưởng ở miền Bắc.

- Nếu có thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp hàng tháng, nhưng chưa được trợ cấp hàng tháng theo quyết định số 110-CP, thì được trợ cấp lần đầu và trợ cấp hàng tháng từ ngày 17 tháng 6 năm 1976 hoặc từ ngày thôi hưởng chế độ trợ cấp B ở miền Bắc (nếu đã hưởng chế độ trợ cấp B đến sau ngày 17 tháng 6 năm 1976).

- Nếu trong gia đình chưa có thân nhân nào đủ điều kiện hưởng trợ cấp hàng tháng thì được trợ cấp tiền tuất một lần.

Hồ sơ của cán bộ, chiến sĩ đi công tác B chưa rõ tin tức mà gia đình từ ở miền Bắc được chuyển về miền Nam sau ngày giải phóng, phải

có chứng nhận về việc trả trợ cấp ở miền Bắc và phải gửi về Bộ xem xét kỹ trước khi Ty, Sở giải quyết trợ cấp tiền tuất cho gia đình.

Việc xác nhận và thi hành chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ và đồng bào đã tham gia kháng chiến, đến nay chưa rõ tin tức là một yêu cầu cấp thiết đối với gia đình có người góp phần cống hiến cho sự nghiệp cách mạng, nhưng cũng là một công việc rất phức tạp, vì số lượng đông, gồm nhiều loại đối tượng, nhiều loại trường hợp mất tin, mất tích trong nhiều thời điểm khác nhau, do đó, phải được tiến hành tích cực, khẩn trương, nhưng thận trọng và

chính xác, đảm bảo giải quyết đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn chính sách.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các cấp và các ngành có liên quan quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt chính sách này. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh cho Bộ Thương binh và xã hội đề nghiên cứu giải quyết.

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 1978

K.T. Bộ trưởng

Bộ Thương binh và xã hội

Thư trưởng

HUỲNH ĐẮC HƯƠNG